

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: *Nghiên cứu, đánh giá sự tích tụ và tác động của vi nhựa (Microplastic) đến hệ sinh thái cửa sông ven biển Nam Trung Bộ*

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Chương trình phát triển Khoa học cơ bản trong lĩnh vực Hóa học, Khoa học sự sống, Khoa học Trái đất và Khoa học biển giai đoạn 2017 – 2025, mã số: ĐTDL.CN-53/22

- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn xây dựng quy trình kỹ thuật xác định mức độ tích tụ vi nhựa tác động của chúng đối với hệ sinh thái thủy sinh, từ đó làm cơ sở xây dựng và chiến lược giảm thiểu ô nhiễm nhựa góp phần phát triển bền vững hệ sinh thái vùng cửa sông ven biển Nam Trung Bộ.

Mục tiêu cụ thể gồm:

(1) Đánh giá được sự tích tụ và tác động của vi nhựa (Microplastic) đến hệ sinh thái cửa sông ven biển Nam Trung Bộ.

(2) Xây dựng được quy trình kỹ thuật xác định mức độ tích tụ và độc hại của vi nhựa (Microplastic) trong hệ sinh thái thủy sinh cửa sông.

(3) Thử nghiệm quy trình kỹ thuật đánh giá mức độ tích tụ, độc hại đối với một số loài sinh vật thủy sinh tại một khu vực trong vùng nghiên cứu.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: ThS. Nguyễn Thị Thanh Hoài

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu

5. Tổng kinh phí thực hiện:	6.900	triệu đồng.
Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH:	6.900	triệu đồng.
Kinh phí từ nguồn khác:	0	triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 01 năm 2023

Kết thúc: tháng 12 năm 2025

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1.	ThS. Nguyễn Thị Thanh Hoài	ThS. NCS	Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu
2.	PGS.TS. Trần Thị Thu Hương	PGS.TS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
3.	ThS. Tạ Lê Đăng Khôi	ThS	Trường Đại học Nha Trang
4.	PGS. TS. Vũ Ngọc Toán	TS	Viện Công nghệ mới - Viện Khoa học Kỹ thuật Quân sự - Bộ Quốc phòng
5.	PGS.TS. Vũ Kim Thư	PGS. TS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
6.	PGS.TS. Phạm Xuân Núi	PGS. TS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
7.	TS. Trần Anh Quân	TS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
8.	TS. Phạm Thanh Nga	TS	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
9.	TS. Chu Thị Thanh Hương	TS	Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường
10.	TS. Đào Minh Trang	TS	Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu
11.	TS. Nguyễn Tú Anh	TS	Viện Khoa học Tài nguyên nước
12.	ThS. Lê Hùng Phú	ThS	Viện Hải Dương học

Ngoài ra, các cán bộ tham gia thực hiện đề tài bao gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
I	Thành viên		
1.	ThS. Lê Văn Linh	ThS	Viện Khoa học Tài nguyên nước
2.	Nguyễn Văn Sơn	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
3.	Phan Thị Thuý Hoàn	Cử nhân	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
4.	Ngô Thị Vân Anh	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
5.	Nguyễn Thị Kim Anh	Cử nhân	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
6.	Mai Trọng Hoàng	TS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
7.	Đàm Minh Hoàng	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
8.	Đỗ Thị Thanh Bình	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
9.	Nguyễn Đăng Mậu	TS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH

10.	Vũ Xuân Hùng	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
11.	Nguyễn Thanh Tường	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
12.	Nguyễn Thị Hằng Nga	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
13.	Nguyễn Hồng Sơn	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
14.	Nguyễn Trường Giang	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
15.	Phạm Thị Quỳnh	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
16.	Hoàng Thị Vân	KS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
17.	Nguyễn Thu Huyền	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
18.	ThS. Trần Thị Kim Hà	ThS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
19.	TS. Đào Đình Thuận	TS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
20.	ThS. Vũ Thị Lan Anh	ThS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
21.	KS. Nguyễn Thị Huyền	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
22.	KS. Đặng Thị Thanh Huyền	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
23.	KS. Tô Thị Hằng	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
24.	KS. Trịnh Thị Hải Yến	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
25.	KS. Đặng Thị Bích Ngọc	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
26.	KS. Nguyễn Thị Phương	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
27.	KS. Vũ Thị Thùy Linh	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
28.	ThS. Văn Thị Hằng	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
29.	Trần Thị Tân	Cử nhân	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
30.	Lê Thị Thu Hà	Cử nhân	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
31.	Vũ Văn Đàm	ThS	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
32.	Vũ Văn Thịnh	Cử nhân	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
33.	Trần Việt Tùng	Cử nhân	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
34.	Nguyễn Thị Kim Anh	KS	Công ty nước Thái Nguyên
35.	Hoàng Văn Lương	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
36.	Hoàng Hoàng Thanh Bình	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
37.	Nguyễn Mạnh Cường	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
38.	Trần Trung Tuấn	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
39.	Dương Thế Vương	KS	Trường Đại học Mỏ Địa chất
40.	Vũ Thị Thu Vân	Cử nhân	Trường Đại học KHTN
41.	Nguyễn Văn Hạnh	TS	Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
42.	Đặng Thị Thom	TS	Học viện Khoa học và Công nghệ - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

II	Kỹ thuật viên		
1.	Đinh Minh Đức	KS	Viện KH KTTV&BĐKH
2.	Vũ Minh Tâm	KS	Viện KH KTTV&BĐKH
3.	Nguyễn Thị Thủy Nga	KS	Viện KH KTTV&BĐKH
4.	Nguyễn Quang Năm	KS	Trạm Quan trắc lắng đọng axit Yên Bái
5.	Bùi Như Tiên	KS	Trạm Quan trắc lắng đọng axit Yên Bái
6.	Lục Tiến Dũng	KS	Trạm Quan trắc lắng đọng axit Yên Bái
7.	Nguyễn Trung Kiên	KS	Trạm Quan trắc lắng đọng axit Yên Bái

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Sản phẩm khoa học của đề tài									
1.1	Báo cáo Tổng kết đề tài		x			x			x	
1.2	Báo cáo tóm tắt đề tài		x			x			x	
II	Sản phẩm dạng II									
2.1	Báo cáo đánh giá sự tích tụ của vi nhựa (Microplastic) đến hệ sinh thái cửa sông ven biển Nam Trung Bộ		x			x			x	
2.2	Báo cáo đánh giá tác động của vi nhựa (Microplastic) đến hệ sinh thái cửa sông ven biển Nam Trung Bộ		x			x			x	
2.3	Báo cáo kết quả thử nghiệm tại phòng thí nghiệm về đánh giá độc tính của vi nhựa (Microplastic) đến một số sinh vật thủy sinh		x			x			x	
2.4	Quy trình kỹ thuật xác định mức độ tích tụ và độc hại của vi nhựa (Microplastic) trong hệ sinh thái cửa sông		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
2.5	Bộ dữ liệu về thành phần, số lượng vi nhựa tích tụ trong môi trường nước, trầm tích, và trong sinh vật thủy sinh khu vực nghiên cứu		x			x			x	
2.6	Báo cáo kết quả thử nghiệm quy trình kỹ thuật đánh giá mức độ tích tụ, độc hại đối với một số loài sinh vật thủy sinh tại một khu vực trong vùng nghiên cứu		x			x			x	
III	Sản phẩm dạng III									
3.1	Bài báo									
3.1.1	Bài báo quốc tế		x			x			x	
3.1.2	Bài báo trong nước	x			x			x		
3.2	Sản phẩm Đào tạo									
3.2.1	Thạc sỹ	x			x			x		
3.2.2	Tiến sỹ	x			x			x		

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Với kết quả nghiên cứu của đề tài, sẽ có những đóng góp mới về mặt lý luận khoa học, đánh giá độc tính và quản lý hệ sinh thái vùng cửa sông ven biển Việt Nam. Nội dung của đề tài liên quan tới nhiều lĩnh vực khác nhau như các khoa học về sự sống môi trường, độc học sinh thái. Đề tài có giá trị rút ngắn khoảng cách giữa lý luận khoa học và thực tiễn, góp phần vào hội nhập quốc tế về

tài nguyên và môi trường dải ven bờ Việt Nam nói chung và khu vực Nam Trung Bộ từ Đà Nẵng đến Bình Thuận nói riêng.

Phạm vi ứng dụng của đề tài liên quan tới hai lĩnh vực chủ yếu tại vùng cửa sông ven biển là quản lý rác thải nhựa và đánh giá độc tính, sự tích tụ của vi nhựa trong hệ sinh thái. Vì vậy, kết quả của đề tài sẽ là cơ sở dữ liệu để các cơ quan quản lý môi trường, các trường Đại học, các phòng thí nghiệm chuyên sâu sử dụng như một nguồn dữ liệu tham khảo hỗ trợ quá trình xây dựng, ra quyết định và thực thi chính sách quản lý nhựa. Kết quả thử nghiệm quy trình đánh giá độc tính và tích tụ của vi nhựa trong sinh vật tại một vùng nghiên cứu cụ thể (dự kiến là tỉnh Khánh Hòa) sẽ được chuyển giao cho cơ quan quản lý của tỉnh để làm cơ sở quản lý và áp dụng.

3. Về hiệu quả về kinh tế và xã hội của nhiệm vụ:

Kết quả của đề tài sẽ góp phần vào bảo vệ tài nguyên môi trường hệ sinh thái vùng cửa sông ven biển Nam Trung bộ, Góp phần vào đảm bảo một sự phát triển kinh tế bền vững cho dải ven biển miền Trung Việt Nam, nhất là dải ven biển từ Đà Nẵng tới Bình Thuận - nơi có nhiều bãi biển đẹp nổi tiếng và vùng cửa sông đặc thù. Các quy trình đánh giá độc tính sẽ giúp người dân nhận thức được tác hại của ô nhiễm nhựa, biết cách phòng chống và loại bỏ những sản phẩm có khả năng ô nhiễm nhựa cao từ hệ sinh thái, nhận biết được giới hạn ô nhiễm nhựa trong sinh vật, góp phần giảm thiểu các thiệt hại kinh tế to lớn trong việc xử lý ô nhiễm nhựa tại các lưu vực sông ven biển

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn ☒
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng ☐
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng ☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc ☐
- Đạt ☒
- Không đạt ☐

Giải thích lý do:.....

.....

.....

.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



ThS. Nguyễn Thị Thanh Hoài

**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



TS. Lê Ngọc Cầu